SỞ Y TẾ NINH BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Số: 1136/BVĐK-VTTBYT
V/v mời cung cấp báo giá một số trang thiết bị theo dõi, chẩn đoán cho các khoa

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 22 tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá một số trang thiết bị theo dõi, chẩn đoán cho các khoa để tham khảo, làm cơ sở tổ chức mua sắm với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị mời báo giá

1. Tên đơn vị mời báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình;

Điện thoại: 02293 871 030.

2. Cách thức tiếp nhận báo giá

- Nhận bản giấy báo giá:

Các đơn vị gửi trực tiếp bản giấy báo giá hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát về địa chỉ sau đây (**ghi trên bao bì báo giá**):

Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉn h Ninh Bình.

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình;

Điện thoại: 02293 871 030.

- Nhận bản scan màu qua email: vattudknb@gmail.com.

3. Thời gian tiếp nhận báo giá: đến 17 giờ 00 ngày 03/8/2025.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 150 ngày, kể từ ngày 03/8/2025.

5. Thông tin liên hệ (nếu cần): Bà Lê Thị Hương, phòng Vật tư - Thiết bị y tế, số điện thoại: 0766.616.333.

(*chú ý: các đơn vị không gửi báo giá theo địa chỉ này*).

II. Nội dung mời báo giá

1. Danh mục hàng hóa mời báo giá

STT	Tên thiết bị, yêu cầu cấu hình, tính năng và yêu cầu kỹ thuật tối thiểu	Đơn vị tính	Số lượng
I	**Máy đo huyết động không xâm lấn**	**Cái**	**01**
	1. Yêu cầu chung		
	- Tình trạng mới, chưa qua sử dụng - Năm sản xuất: 2024 trở về sau		
	- Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485 (đối với thiết bị y tế)		
	- Thiết bị tương thích nguồn điện: 220V/50Hz - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C + Độ ẩm tối đa: ≥ 70%		
	2. Yêu cầu cấu hình tối thiểu		
	- Máy chính (kèm pin sạc): 01 bộ		
	- Đầu dò siêu âm: 01 cái		
	- Bộ phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo: 01 bộ *(Đề nghị nhà thầu cung cấp chi tiết các thành phần và số lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất)*		
	- Bộ vật tư tiêu chuẩn: 01 bộ *(Đề nghị nhà thầu cung cấp chi tiết các thành phần và số lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất)*		
	- Phần mềm hệ thống (bản quyền trọn đời): 01 bộ		
	- Xe đẩy máy (có khoá bánh): 01 cái		
	- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt: 01 bộ		
	- Tài liệu kỹ thuật để phục vụ việc sửa chữa, bảo dưỡng máy chính: 01 bộ		
	- Đĩa hoặc USB hoặc công cụ khác cung cấp để cài đặt hoặc sao lưu phần mềm máy chính: 01 bộ		
	3. Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật		
	- Đánh giá không xâm lấn hoàn toàn về tình trạng huyết động của bệnh nhân		
	- Các chỉ số tối thiểu đo được: + CO (Cung lượng tim); + SV (Thể tích tống máu); + CI (Chỉ số tim); + HR (Nhịp tim); + SVR (Sức cản mạch hệ thống); + VTI (Tích phân vận tốc thời gian của máu); + FTc (Thời gian tống máu hiệu chỉnh).		
	- Kết nối, truyền dữ liệu được với hệ thống thông tin bệnh viện/ bệnh án điện tử		
	- Màn hình cảm ứng LCD ≥ 12inch		
	- Các tính năng của phần mềm tối thiểu có:		

STT	Tên thiết bị, yêu cầu cấu hình, tính năng và yêu cầu kỹ thuật tối thiểu	Đơn vị tính	Số lượng
	+ Hiển thị kết quả đo được của các chỉ số		
	+ Xem lại các kết quả đã đo		
	+ Hiển thị đường đánh giá xu hướng của các thông số huyết động		
	+ Xem lại báo cáo kết quả đo của bệnh nhân trước khi in		
	- Đối tượng sử dụng: trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn		
	- Sử dụng công nghệ siêu âm Doppler liên tục		
	- Tần số đầu dò siêu âm ≥ 2.2 MHz		
	- Khả năng lưu trữ trên 500.000 kết quả đo		
	- Dải kết quả hiển thị:		
	+ CO (Cung lượng tim): từ ≤0.15 đến ≥20 l/phút		
	+ SV (Thể tích tống máu): từ ≤0.7 đến ≥2700 cm3		
	+ CI (Chỉ số tim): từ ≤0.07 đến ≥11 lít/phút/m2		
	+ HR (Nhịp tim): từ ≤10 đến ≥200 nhịp/phút		
	- Thời lượng pin ≥ 1 giờ		
II	**Máy điện cơ (Máy đo điện cơ đồ)**	**Cái**	**01**
	1. Yêu cầu chung		
	- Tình trạng mới, chưa qua sử dụng - Năm sản xuất: 2024 trở về sau		
	- Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485 (đối với thiết bị y tế)		
	- Thiết bị tương thích nguồn điện: 220V/50Hz - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C + Độ ẩm tối đa: ≥ 70%		
	- Xuất xứ máy chính: thuộc tổ chức G7 hoặc EU		
	2. Yêu cầu cấu hình tối thiểu		
	- Máy chính và bộ phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ		
	- Bộ nguồn cách ly lưới điện: 01 bộ		
	- Bộ khuếch đại ≥ 4 kênh kèm giá đỡ : 01 bộ		
	- Bộ điện cực hỗ trợ: 01 bộ		
	- Bộ điều khiển kích thích điện: 01 bộ		
	- Bộ máy vi tính: 01 bộ		
	- Máy in màu: 01 cái		
	- Phần mềm hệ thống (bản quyền trọn đời): 01 bộ		
	- Bộ lưu điện Online: 01 bộ		
	- Xe đẩy chuyên dụng: 01 cái		
	- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt: 01 bộ		
	- Tài liệu kỹ thuật để phục vụ việc sửa chữa, bảo dưỡng máy		

STT	Tên thiết bị, yêu cầu cấu hình, tính năng và yêu cầu kỹ thuật tối thiểu	Đơn vị tính	Số lượng
	chính: 01 bộ		
	- Đĩa hoặc USB hoặc công cụ khác cung cấp để cài đặt hoặc sao lưu phần mềm máy chính: 01 bộ		
	3. Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật		
	- Đo điện cơ EMG		
	- Nghiên cứu dẫn truyền thần kinh (NCS)		
	- Đo điện thế gợi cảm giác thân thể (SEP)		
	- Đo điện thế gợi thính giác		
	- Đo điện thế gợi thị giác		
	- Đo dây thần kinh thực vật		
	- Đo điện thế gợi sự kiện (P300/CNV)		
	- Hỗ trợ hình ảnh giải phẫu lựa chọn dây thần kinh thăm khám		
	- Có tính năng tạo báo cáo		
	- Kết nối, truyền dữ liệu được với hệ thống thông tin bệnh viện/ bệnh án điện tử		
	3.1. Bộ khuyếch đại đầu vào		
	Số kênh ≥ 4 kênh		
	Trở kháng đầu vào ≥ 1000 MΩ (chế độ chung)		
	Độ nhiễu ≤ 0.6μVrms		
	Hệ số nén nhiễu đồng pha (CMRR): ≥110 dB		
	Độ phân giải mẫu ≥ 18 bit		
	Độ nhạy từ ≤1 μV/div đến 10mV/div (sai số ≤ ± 5%), với nhiều bước		
	Lọc tần số thấp từ ≤ 0.2 Hz đến ≥3 Khz (sai số ≤ ± 20%), với nhiều bước		
	Lọc tần số cao từ ≤ 30 Hz đến ≥ 20Khz (sai số ≤ ± 20%), với nhiều bước		
	Lọc xoay chiều 50/60 Hz		
	3.2. Kích thích chung		
	Dạng sóng kích thích tối thiểu gồm: đơn, kép, chuỗi		
	Tần số kích thích: Từ ≤ 0.1 Hz đến ≥100 Hz (sai số ≤ ± 5%)		
	3.3. Kích thích điện		
	Cường độ kích thích: từ 0 đến ≥100 mA (sai số ≤ ± 5%)		
	Thời gian xung kích thích điện: từ ≤0.01 ms đến ≥1 ms (sai số ≤ ± 20%)		
	3.4. Kích thích thính giác		
	Dạng sóng kích thích tối thiểu: nhấp (click), xung âm tần		

STT	Tên thiết bị, yêu cầu cấu hình, tính năng và yêu cầu kỹ thuật tối thiểu	Đơn vị tính	Số lượng
	(tone)		
	Pha kích thích: ≥ 3 chế độ		
	Cường độ kích thích: Từ ≤ 0dB đến ≤ 135 dB SPL (sai số ≤ ±2 dB)		
	3.5. Kích thích thị giác		
	Kiểu kích thích tối thiểu: màn hình, đèn LED		
	3.6. Máy vi tính + Bộ vi xử lý Core i5 hoặc tương đương hoặc cao hơn; bộ nhớ RAM ≥ 8GB + Ổ cứng ≥ 500GB + Màn hình màu LCD ≥ 19 inch, độ phân giải Full HD trở lên + Đã bao gồm: chuột quang, bàn phím đi kèm + Hệ điều hành có bản quyền		
	3.7. Máy in màu Độ phân giải tối đa: ≥ 300 dpi		
	3.8. Bộ lưu điện Online Bộ lưu điện Online sử dụng cho máy chính và các thiết bị phụ trợ nêu trên		
	3.9. Yêu cầu về an toàn		
	- Đạt tiêu chuẩn an toàn tối thiểu: IEC 60601-1, IEC 60601-2-40		
III	**Máy đo nồng độ NO trong hơi thở (FeNO)**	**Cái**	**01**
	1. Yêu cầu chung		
	- Tình trạng mới, chưa qua sử dụng - Năm sản xuất: 2024 trở về sau		
	- Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485 (đối với thiết bị y tế)		
	- Thiết bị tương thích nguồn điện: 220V/50Hz - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C + Độ ẩm tối đa: ≥ 70%		
	2. Yêu cầu cấu hình tối thiểu		
	- Máy chính: 01 bộ		
	- Phần mềm hệ thống (bản quyền trọn đời): 01 bộ		
	- Bộ phụ kiện tiêu chuẩn: 01 cái *(Đề nghị các đơn vị cung cấp chi tiết các thành phần và số lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất)*		
	- Bộ vật tư tiêu hao tiêu chuẩn: 01 bộ *(Đề nghị các đơn vị cung cấp chi tiết các thành phần và số lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất)*		

STT	Tên thiết bị, yêu cầu cấu hình, tính năng và yêu cầu kỹ thuật tối thiểu	Đơn vị tính	Số lượng
	- Máy vi tính: 01 bộ		
	- Máy in màu: 01 bộ		
	- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt: 01 bộ		
	- Tài liệu kỹ thuật để phục vụ việc sửa chữa, bảo dưỡng máy chính: 01 bộ		
	- Đĩa hoặc USB hoặc công cụ khác cung cấp để cài đặt hoặc sao lưu phần mềm máy chính: 01 bộ		
	3. Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật		
	- Có chức năng đo nồng độ NO hơi thở (FENO)		
	- Có phần mềm tích hợp phân tích dữ liệu chi tiết		
	- Đo được cho cả trẻ em và người lớn		
	- Kết nối, truyền dữ liệu được với hệ thống thông tin bệnh viện/ bệnh án điện tử		
	- Các chức năng của phần mềm tối thiểu có:		
	+ Giao diện nhập, tìm kiếm thông tin bệnh nhân		
	+ Có hướng dẫn hít/thở trên màn hình		
	+ Phân tich các chỉ số, hiển thị kết quả đo dạng biểu đồ và chỉ số		
	+ In kết quả		
	- Máy vi tính + Bộ vi xử lý Core i5 hoặc tương đương hoặc cao hơn; bộ nhớ RAM ≥ 8GB + Ổ cứng ≥ 500GB + Màn hình màu LCD ≥ 19 inch, độ phân giải Full HD trở lên + Đã bao gồm: chuột quang, bàn phím đi kèm + Hệ điều hành có bản quyền		
	- Máy in màu: độ phân giải tối đa: ≥ 300 dpi		
IV	**Máy đo đa ký hô hấp**	**Cái**	**01**
	1. Yêu cầu chung		
	- Tình trạng mới, chưa qua sử dụng - Năm sản xuất: 2024 trở về sau		
	- Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485 (đối với thiết bị y tế)		
	- Thiết bị tương thích nguồn điện: 220V/50Hz - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C + Độ ẩm tối đa: ≥ 70%		
	- Xuất xứ máy chính: thuộc tổ chức OECD		
	2. Yêu cầu cấu hình tối thiểu		

STT	Tên thiết bị, yêu cầu cấu hình, tính năng và yêu cầu kỹ thuật tối thiểu	Đơn vị tính	Số lượng
	- Máy chính: 01 cái		
	- Bộ dây đai: 01 bộ		
	- Bộ đo oxy máu và nhịp mạch: 01 bộ		
	- Bộ đo hô hấp: 01 bộ		
	- Túi đựng máy: 01 cái		
	- Phần mềm chuyên dụng ghi và phân tích (bản quyền trọn đời): 01 bộ		
	- Bộ vật tư đi kèm: 01 bộ		
	- Bộ máy vi tính: 01 bộ		
	- Máy in màu: 01 bộ		
	- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt: 01 bộ		
	- Tài liệu kỹ thuật để phục vụ việc sửa chữa, bảo dưỡng máy chính: 01 bộ		
	- Đĩa hoặc USB hoặc công cụ khác cung cấp để cài đặt hoặc sao lưu phần mềm máy chính: 01 bộ		
	3. Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật		
	- Dùng để chẩn đoán hội chứng ngưng thở khi ngủ và các rối loạn khác trong lúc ngủ cho người lớn		
	- Kết nối, truyền dữ liệu được với hệ thống thông tin bệnh viện/ bệnh án điện tử		
	3.1. Máy chính		
	- Thời gian ghi tối đa ≥ 24 giờ		
	- Bộ nhớ ≥ 4GB		
	- Số kênh đo tối thiểu đồng thời: + Khí thở đường mũi + Ngáy + Nỗ lực hô hấp + SpO2 và nhịp mạch + Tư thế cơ thể		
	- Có sẵn hoặc có khả năng nâng cấp đo 1 trong 3 tín hiệu ExG (EEG, ECG, EMG)		
	- Tần số lấy mẫu:		
	+ Khí thở đường mũi: ≥ 100 Hz		
	+ RIP (đo nỗ lực hô hấp ngực/ bụng): ≥ 100 Hz		
	- Dải kết quả hiển thị:		
	+ SpO_2: 0% đến 100 % (sai số ≤ ±3% trong phạm vi từ 70% đến 100%)		
	+ Nhịp mạch: ≤ 18 đến ≥ 300 BPM (sai số ≤ ±3 BPM khi không có chuyển động)		
	- Có màn hình hiển thị		

STT	Tên thiết bị, yêu cầu cấu hình, tính năng và yêu cầu kỹ thuật tối thiểu	Đơn vị tính	Số lượng
	- Thiết bị có sử dụng Pin, đảm bảo máy chạy khi sử dụng Pin ≥ 8 giờ		
	- Có phần mềm chuyên dụng ghi, phân tích giấc ngủ, tạo báo cáo		
	3.2. Máy vi tính + Bộ vi xử lý Core i5 hoặc tương đương hoặc cao hơn; bộ nhớ RAM ≥ 8GB + Ổ cứng ≥ 500GB + Màn hình màu LCD ≥ 19 inch, độ phân giải Full HD trở lên + Đã bao gồm: chuột quang, bàn phím đi kèm + Hệ điều hành có bản quyền		
	3.3. Máy in màu Độ phân giải tối đa: ≥ 300 dpi		

Ghi chú:

- Các đơn vị có thể chào nhiều báo giá khác nhau tương ứng với ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu (model) khác nhau hoặc cùng model nhưng có cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật cao thấp khác nhau.

- Các đơn vị chào đầy đủ danh mục hàng hóa, chi tiết các thông tin hàng hóa (theo hướng dẫn tại Phụ lục đính kèm) làm cơ sở để Bệnh viện tham khảo xây dựng cấu hình, yêu cầu kỹ thuật chi tiết của hàng hóa mời thầu.

- Trường hợp hàng hóa của đơn vị có một hoặc một số thông số, tiêu chí chưa đáp ứng theo yêu cầu báo giá (xấp xỉ với yêu cầu) thì đơn vị vẫn thực hiện chào giá, Bệnh viện sẽ xem xét sử dụng báo giá đó nếu vẫn đáp ứng yêu cầu chuyên môn của Bệnh viện.

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

3. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng

+ Tạm ứng: không.

+ Thanh toán: chuyển khoản trong vòng 60 ngày sau khi hai bên ký biên bản bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng và Nhà thầu đã cung cấp đầy đủ tài liệu, chứng từ, hóa đơn tài chính theo quy định và hoàn thành việc nộp bảo đảm bảo hành.

4. Các thông tin khác

- Thời gian giao hàng và hoàn thành lắp đặt: ≤ 90 ngày.

- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng, bảo trì theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất (trừ trường hợp hàng hóa sử dụng một lần theo quy định của chủ sở hữu thiết bị y tế).

- Có Giấy chứng nhận xuất xứ CO, Giấy chứng nhận chất lượng CQ hoặc tài liệu tương đương; Bộ hồ sơ hải quan (gồm Tờ khai, Bill, Packing list, Invoice) (đối với hàng hóa nhập khẩu).

- Có Phiếu xuất xưởng hoặc chứng nhận chất lượng hàng hóa của nhà sản xuất hoặc tài liệu tương đương (đối với hàng hóa sản xuất trong nước).

- Có số lưu hành hoặc số đăng ký lưu hành hoặc giấy chứng nhận đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu của Bộ Y tế hoặc tài liệu tương đương, có kết quả phân loại trang thiết bị y tế về mức độ rủi ro theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021, Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023, Nghị định số 04/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế (đối với thiết bị y tế).

- Có cam kết cung cấp phụ tùng thay thế, phụ kiện, các dịch vụ kỹ thuật khi khách hàng có yêu cầu trong thời hạn ít nhất 08 năm (đối với máy chính).

- Mẫu báo giá: theo mẫu đính kèm./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng CTXH (để đăng tải Website);
- Lưu: VT, VT-TBYT, TCKT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH NINH BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Nguyễn Văn Tuyên

CÔNG TY: .....
ĐỊA CHỈ:.....
SỐ ĐIỆN THOẠI: .....
MÃ SỐ THUẾ: .....

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

Trên cơ sở đề nghị báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, chúng tôi .... *[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cung cấp các thiết bị y tế như sau:

1. Danh mục báo giá

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	- Tên thiết bị: - Model: - Ký mã hiệu, nhãn hiệu: - Hãng sản xuất: - Xuất xứ: - Năm sản xuất: - Tiêu chuẩn chất lượng (ISO, CE/EU, FDA…): - Cấu hình: - Thông số kỹ thuật chi tiết: - Thời gian bảo hành: - Các thông tin khác:				
	TỔNG CỘNG				

Ghi chú:

- Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ, chi tiết thông tin theo yêu cầu tại Biểu trên và gửi kèm theo các tài liệu chứng minh, mô tả về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa (nếu có).

- Giá báo là giá đã bao gồm thuế, phí theo quy định của Nhà nước.

- Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày kể từ ngày 03/8/2025.*[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 150 ngày]*

3. Chúng tôi cam kết

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

……, ngày.... tháng....năm 2025

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))